

# NHÌN LẠI MỐI QUAN HỆ TRUNG - ẤN

NGUYỄN NGỌC HÙNG

*Học viện cao học khóa VI-*

*Học viện quan hệ quốc tế*

**T**ừ ngày 13-15/1/2008, Thủ tướng Ấn Độ Mamohan Sighn đã có chuyến thăm chính thức Trung Quốc. Chuyến thăm này một lần nữa khẳng định chiều hướng cải thiện mối quan hệ đang trên đà phát triển giữa hai quốc gia đông dân nhất thế giới này. Hiện nay, Trung Quốc và Ấn Độ là hai nước lớn, hai cường quốc ở khu vực châu Á và trên cả thế giới. Với quy mô và tiềm năng phát triển to lớn của mình, mối quan hệ giữa hai cường quốc này phát triển ra sao, sẽ có ảnh hưởng to lớn đến an ninh khu vực và tác động đến sự tái phân bố quyền lực trên toàn cầu. Những năm qua, quan hệ giữa hai nước đã có nhiều bước tiến đáng kể, song những thách thức, những bất đồng vẫn còn tồn tại, cản trở mối quan hệ giữa hai nước đi xa hơn. Bài viết này mong muốn làm rõ được thực trạng quan hệ Trung - Ấn trong những năm qua và triển vọng phát triển của quan hệ hai nước trong thời gian tới.

## **Hơn nửa thế kỷ quan hệ thăng trầm**

Trung Quốc - Ấn Độ chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao từ ngày 1-4-1950.

Ấn Độ là nước đầu tiên ngoài hệ thống các nước XHCN có quan hệ ngoại giao với Trung Quốc. Hơn nửa thế kỷ qua, hai quốc gia khổng lồ ở Châu Á, đồng tác giả của 5 nguyên tắc cùng tồn tại hoà bình nổi tiếng đã trải qua một mối quan hệ không mấy bằng phẳng. Sau khi nước CHND Trung Hoa ra đời, Trung Quốc đã coi Ấn Độ là trọng điểm ngoại giao láng giềng của mình. Thời kỳ này, hai nước đã cùng phối hợp trong mục tiêu chống đế quốc, chống chiến tranh, đoàn kết các nước Á - Phi, bảo vệ hoà bình thế giới. Tháng 6-1950, khi Mỹ thao túng Hội đồng Bảo an LHQ, thông qua Nghị quyết chiến tranh Triều Tiên, Ấn Độ đã tuyên bố ủng hộ Trung Quốc, đồng thời chủ trương khôi phục địa vị hợp pháp của Trung Quốc tại tổ chức này. Vì vậy Trung Quốc rất coi trọng vai trò của Ấn Độ. Trước khi đưa quân sang Triều Tiên, thực hiện "kháng Mỹ viện Triều", Thủ tướng Chu Ân Lai đã thông qua Đại sứ Ấn Độ tại Bắc Kinh, nhờ Ấn Độ thông báo cho Mỹ: nghiêm khắc cảnh báo Mỹ không được xâm lược Triều Tiên, nếu không, Trung Quốc cũng buộc phải tham chiến. Khi LHQ thông qua Nghị quyết

cho rằng Trung Quốc xâm lược thì ngay lập tức Ấn Độ lên tiếng phản đối. Về sau, Ấn Độ đã có vai trò thúc đẩy Hội nghị Giơnevơ đình chiến ở Đông Dương, Liên Xô và Trung Quốc đã tích cực đề nghị Ấn Độ là đồng Chủ tịch của Ủy ban giám sát đình chiến.<sup>(1)</sup>

Từ ngày 25 đến 29-6-1954, lần đầu tiên Thủ tướng Chu Ân Lai thăm Ấn Độ. Thủ tướng Chu Ân Lai đã hội đàm với Thủ tướng Nêru, hai bên đều mong muốn thúc đẩy hoà bình, an ninh ở châu Á và thế giới, phát triển kinh tế mỗi nước. Mở rộng 5 nguyên tắc cùng tồn tại hoà bình tới khu vực Đông Nam Á, xây dựng nơi đây thành khu vực trung lập, không có chiến tranh, không có sự can thiệp và căn cứ quân sự của nước ngoài. Trên cơ sở chỉ đạo của 5 nguyên tắc cùng tồn tại hoà bình, quan hệ hai nước đã phát triển hết sức tốt đẹp. Từ ngày 19 đến 30-10-1954, Thủ tướng Nêru cùng con gái Indira Gandhi đã đi thăm chính thức Trung Quốc. Trong chuyến thăm đó, hai nước cùng tỏ thái độ lên án Tổ chức Hiệp ước Đông Nam Á do Mỹ dựng lên, ủng hộ Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương.

Tuy nhiên, thời kỳ tốt đẹp của hai nước kéo dài không lâu. Sau khi sự biến Tây Tạng nổ ra (tháng 3-1959), tiếp đó là tranh chấp biên giới giữa hai nước dẫn đến xung đột quân sự đẫm máu, quan hệ hai nước căng thẳng và bước vào thời kỳ băng giá kéo dài. Phải mất 15 năm, kể từ năm 1961, đại sứ hai bên bị rút về nước, quan hệ giữa hai bên chỉ ở cấp đại biện, đến năm 1976 mới khôi phục được quan hệ đại sứ. Tuy nhiên, do những tác động tiêu cực của bối cảnh

quan hệ quốc tế thời chiến tranh lạnh lúc đó, quan hệ hai nước không đạt được tiến triển nào.

Từ ngày 19 đến 23-12-1988, Thủ tướng R.Gandhi bắt đầu chuyến thăm Trung Quốc sau 34 năm kể từ chuyến thăm của Thủ tướng Nêru. Thủ tướng Ragip Gandhi đã hội đàm với Thủ tướng Lý Bằng và gặp gỡ Đặng Tiểu Bình. Hai bên nhất trí cho rằng 5 nguyên tắc cùng tồn tại hoà bình cần được coi là cơ sở trong quan hệ quốc tế và xây dựng một trật tự chính trị - kinh tế quốc tế mới. Trên cơ sở đó khôi phục, cải thiện và phát triển quan hệ láng giềng Trung - Ấn. Hai bên còn quyết định thành lập nhóm công tác liên hợp về biên giới để từng bước giải quyết những vấn đề do lịch sử để lại.

Tiếp sau chuyến thăm của Thủ tướng Ragip Gandhi, để nâng tầm quan hệ lên bước cao hơn, năm 1993 Thủ tướng La Oa Xarit đã sang thăm Bắc Kinh và năm 1996, Chủ tịch Giang Trạch Dân cũng đã tới thăm Đêli. Hai bên đã ký Hiệp định thúc đẩy giải quyết vấn đề biên giới và Hiệp định hoà bình an ninh, tạo động lực mới cho mối quan hệ tin cậy lẫn nhau giữa hai nước.

Tuy nhiên, dưới thời Thủ tướng Vajpayee, quan hệ hai nước lại gặp phải khó khăn mới. Ngày 3-5-1998, Bộ trưởng Quốc phòng Ấn Độ tuyên bố, mối đe dọa tiềm tàng của Trung Quốc còn nguy hiểm hơn cả Pakistan và sau đó ngày 11-5-1998, Ấn Độ tiến hành thử vũ khí hạt nhân với lý do Trung Quốc và Pakistan có vũ khí hạt nhân đe dọa an ninh của mình cho nên buộc Ấn Độ phải có vũ khí để tự vệ<sup>(2)</sup>. Việc này đã khiến Trung

Quốc phản đối rất gay gắt và tiến hành các chiến dịch ngoại giao cô lập Niu Đêli. Phản ứng mạnh mẽ này đã buộc Ấn Độ phải công khai rút lại lập luận về mối đe dọa Trung Quốc. Tháng 10 năm 1998, phía Ấn Độ đã tuyên bố rằng Ấn Độ không nhìn nhận Trung Quốc như kẻ thù, và không mong muốn cuộc chạy đua vũ trang với Bắc Kinh. Sau một số chuyến thăm cấp cao, Nhóm làm việc chung (JWG) đã bắt đầu lại các cuộc họp thường xuyên vào tháng 4-1999. Vào tháng 11-2001, Bắc Kinh và Niu Đêli đã lần đầu tiên trao đổi những bản đồ về vùng giữa của khu vực biên giới đang tranh chấp, bao trùm các đường ranh giới giữa bang Himachal và bang Uttar với Tây Tạng<sup>(3)</sup>.

Sau chuyến thăm Trung Quốc vào tháng 6-2003 của Thủ tướng Ấn Độ Atal Bihari Vajpayee, quan hệ hai nước mới thực sự có những cải thiện về thực chất. Bắc Kinh và Niu Đêli đã tiến tới sự nhất trí về một loạt các vấn đề song phương, khu vực và toàn cầu. Hai nước cam kết không coi nhau là mối đe dọa an ninh và khẳng định lại một lần nữa quyết tâm giải quyết các tranh chấp thông qua biện pháp hòa bình. Hai năm sau, trong chuyến thăm Ấn Độ của Thủ tướng Ôn Gia Bảo vào tháng 4-2005, hai chính phủ đã đưa ra bản tuyên bố chung mô tả mối quan hệ của họ là "mối quan hệ đối tác chiến lược và hợp tác vì hòa bình và thịnh vượng". Hai nước đã đạt được tiến bộ đáng kể về biên giới và sự hợp tác thương mại. Hai nước đã đồng ý về các giới hạn chính trị và các nguyên tắc chỉ đạo cho tranh chấp biên giới để tạo điều kiện dễ dàng cho một giải pháp sớm.

Chuyến thăm của Chủ tịch Hồ Cẩm Đào đến Ấn Độ tháng 11-2006 là một sự kiện quan trọng trong mối quan hệ Trung Quốc - Ấn Độ. Hai chính phủ đã ra tuyên bố chung nêu bật chiến lược 10 điểm nhằm nâng cao mối quan hệ và đã ký các hiệp định để tăng cường sự hợp tác trong thương mại, đầu tư, năng lượng, văn hóa giáo dục. Chuyến thăm của Thủ tướng Ấn Độ Mamohan Sighn tới Trung Quốc đầu tháng 1-2008 đã tái khẳng định chiều hướng cải thiện mối quan hệ song phương Trung - Ấn, cùng nỗ lực để đi tới giải quyết các tranh chấp.

#### Sự tương đồng và hợp tác

Nhìn lại lịch sử phát triển của mỗi nước cũng như cục diện thế giới hiện nay, có thể thấy Trung Quốc và Ấn Độ là hai nước có nhiều điểm khá tương đồng. Điểm tương đồng đầu tiên, dễ nhận thấy nhất chính là quy mô dân số: Trung Quốc với 1,3 tỉ người và Ấn Độ với 1,1 tỉ người là hai nước đông dân nhất thế giới hiện nay. Điểm chung khác, là đà phát triển vượt bậc của hai nước trong những thập niên gần đây, khiến cả hai đi đôi trong những lo lắng của các nước khác trước viễn cảnh bị lấn áp trong cuộc chạy đua kinh tế toàn cầu. Theo thống kê của Ngân hàng Thế giới, trong suốt thập niên 1995-2004, khi mức tăng trưởng GDP bình quân hàng năm của thế giới là 3% và ngay cả Mỹ, với tỉ lệ cao nhất trong các nước phát triển phương Tây, cũng chỉ đạt 3,3%, không nói đến Nhật (1,2%) và Đức (1,5%), thì Trung Quốc tăng nhanh gấp ba lần (9,1%) và Ấn Độ gấp hai lần (6,1%)<sup>(4)</sup>. Song, hơn cả các thành quả hiện nay, điều làm thế giới

đặc biệt e dè là tiềm năng to lớn cho phép hai nước này tiếp tục trên đà ấy để tiến tới mục tiêu không cần che dấu là thống lĩnh trên nhiều mặt, không những kinh tế mà cả chính trị, quân sự, gây ảnh hưởng lên các nước và khu vực khác... Sự phát triển mạnh mẽ và vai trò ngày càng quan trọng của Trung Quốc và Ấn Độ đã bắt đầu làm thay đổi cục diện thế giới và tương quan lực lượng giữa các nước. Với tầm vóc ngang nhau về bề thế và tiềm năng kinh tế, cả hai đều có tham vọng trở thành siêu cường hay đúng hơn, theo họ, giành lại vị trí trước đây mà lịch sử cận đại đã "lấy" mất của họ.

Chính vì những điểm chung kể trên mà hai nước cũng phải đối mặt với những thách thức tương tự. Đó là: nhu cầu rất lớn về nguyên liệu và năng lượng để đáp ứng sự tăng trưởng của nền kinh tế, vấn đề môi trường và nguy cơ khủng hoảng xã hội và chính trị do sự phân hoá ngày càng tăng giữa các tầng lớp xã hội và các địa phương. Hiện nay, Trung Quốc chiếm khoảng 12% năng lượng tiêu thụ trên thế giới sau Mỹ. Ấn Độ, với khoảng 5%, đứng hàng thứ sáu. Sự bùng nổ của nền kinh tế cũng dẫn tới vấn nạn ô nhiễm môi trường. Đã có một số tập đoàn quốc tế quyết định chọn nước khác để đầu tư thay vì Trung Quốc, lý do chính là cần một môi trường sạch cho nhân viên và sản phẩm của mình. Những vấn đề xã hội và chính trị cũng có thể là một trở lực quan trọng: sự phân hoá giàu nghèo và giữa các địa phương đe dọa trật tự xã hội; nạn tham nhũng và những mâu thuẫn trọng bộ máy

chính quyền cũng gây nhiều khó khăn phải giải quyết.

Trung Quốc và Ấn Độ là hai nước lớn, có bề dày lịch sử hàng ngàn năm, là hai cái nôi của nền văn minh nhân loại. Hai thí dụ thường được nêu lên cho mối giao bang của họ từ những thế kỷ xa xưa là sự lan truyền của đạo Phật từ Ấn Độ sang Trung Hoa và con đường tơ lụa. Đây cũng là những điểm hay được nhắc đến trong các tuyên bố cổ vũ cho sự hợp tác giữa hai nước. Trong chuyến thăm chính thức Ấn Độ tháng 11-2006, cao điểm của "Năm hữu nghị Trung - Ấn 2006", chủ tịch Hồ Cẩm Đào tuyên bố: "Nếu Ấn Độ và Trung Quốc cùng làm việc với nhau, thế kỷ XXI sẽ thực sự là thế kỷ của châu Á". Ngày 6-7-2006, Trung Quốc và Ấn Độ đã long trọng tổ chức buổi lễ tái lập giao thông hàng hoá qua đèo Nathu La trên dãy Himalaya, ở biên giới giữa Tây Tạng và Sikkim của Ấn Độ. Đại sứ Trung Quốc tại Ấn Độ Tôn Ngọc Ty nói: "Chúng tôi hi vọng việc mở lại con Đường Tơ lụa sẽ cải thiện hơn nữa quan hệ giữa hai nước"<sup>(5)</sup>.

Những năm qua, trên cơ sở những mối quan hệ tương đồng và vì lợi ích chung, quan hệ hai nước đã được cải thiện đáng kể. Trên lĩnh vực quan hệ kinh tế, thương mại và đầu tư, giữa hai nước có nhiều cơ sở để hợp tác và đã có những bước phát triển đáng kể trong những năm gần đây. Cho đến thập niên 1990, quan hệ thương mại giữa hai nước ở mức rất khiêm tốn, chỉ khoảng 250 triệu USD một năm. Sau khi Ấn Độ cũng bắt đầu mở cửa và đẩy mạnh các quan hệ với bên ngoài, trao đổi hàng hoá với Trung Quốc bắt đầu tăng nhưng cũng

chưa tương xứng với tiềm năng của mỗi bên. Chỉ từ năm 2000 trở đi thương mại Trung- Ấn mới phát triển mạnh, từ 3 tỉ USD năm 2000 lên đến 20 tỉ năm 2006, nhanh hơn dự tính của cả hai nước. Nhân chuyến thăm Ấn Độ tháng 4-2005 của Thủ tướng Ôn Gia Bảo, hai nước đặt mục tiêu đưa thương mại song phương lên 20 tỉ USD năm 2008 và 30 tỉ năm 2010. Tuy nhiên, chỉ trong thời gian từ tháng 1 đến 11-2007 kim ngạch thương mại song phương đã vọt lên tới 34,2 tỷ USD. Hai nền kinh tế Ấn Độ - Trung Quốc, đặc biệt bổ sung nhau ở những mặt: Trung Quốc mạnh về sản xuất hàng hoá và hạ tầng cơ sở, trong khi Ấn Độ kém về hạ tầng cơ sở nhưng lại mạnh về dịch vụ và công nghệ thông tin. Trung Quốc mạnh về phần cứng (máy móc, linh kiện), Ấn Độ mạnh về phần mềm. Trung Quốc mạnh hơn trên thị trường sản phẩm, còn Ấn Độ mạnh hơn trên thị trường tài chính. Đã có người ví rằng "công xưởng của thế giới" liên kết với "văn phòng của thế giới" sẽ là một khối vừa to vừa nặng, rất đáng ngại đối với các nước khác<sup>(6)</sup>.

Trên cơ sở các mối quan hệ chính trị trở nên nồng ấm, các chuyến thăm giữa các nhà lãnh đạo cấp cao hai nước diễn ra thường xuyên hơn, mối quan hệ an ninh, quân sự giữa hai nước nhờ vậy cũng đã có bước tiến rất đáng ghi nhận, điển hình là sự kiện lần đầu tiên trong lịch sử giữa quân đội hai nước từng xảy ra giao chiến này, binh lính Ấn Độ và Trung Quốc cùng phối hợp trong một cuộc tập trận chung có tên "Tay trong tay 2007" vào cuối tháng 12-2007 ở Côn Minh. Cuộc tập trận này được đánh giá

sẽ nâng quan hệ quốc phòng giữa hai nước lên tầm cao mới, là dấu hiệu cho thấy hai bên đang sẵn sàng trở thành đối tác của nhau trong một thế giới được toàn cầu hoá, với các mối đe dọa bất nguồn từ những lực lượng phi quốc gia như khủng bố, ly khai. Dự kiến cuộc tập trận tại Ấn Độ trong năm 2008 sẽ có qui mô lớn hơn và góp phần đưa hai nền quốc gia này xích lại gần nhau hơn<sup>(7)</sup>. Đầu năm 2007, Ấn Độ và Trung Quốc cũng thiết lập một đường dây nóng giữa Ngoại trưởng hai nước. Tổng lãnh sự mới của Ấn Độ đã được thành lập tại Quảng Châu, thủ phủ của tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc. Bắc Kinh cũng thiết lập lãnh sự quán tại Côncata, thủ phủ bang Tây Bengan, Ấn Độ. Hai bên cũng tăng thêm các chuyến bay mới từ miền Đông Ấn Độ tới miền Nam Trung Quốc, đưa tổng số chuyến bay trực tiếp giữa hai nước lên tới 22 chuyến/tuần.

### **Thách thức còn ở phía trước**

Tuy quan hệ Trung - Ấn những năm qua có nhiều tiến triển, nhưng vẫn còn những trở ngại lớn cho sự phát triển trong tương lai. Trước hết, có thể nói thách thức lớn nhất, dễ nhận thấy nhất là việc hai nước vẫn còn bất đồng nghiêm trọng liên quan vấn đề tranh chấp biên giới. Bất chấp bầu không khí ôn hòa giữa hai nước, vẫn còn mối nghi ngờ và sự không tin tưởng kéo dài giữa Bắc Kinh và Niu Đêli liên quan đến cuộc chiến tranh biên giới năm 1962. Trung Quốc và Ấn Độ có đường biên giới kéo dài tới 4056 km, được phân cách bởi dãy núi Himalaya hiểm trở và vùng cao nguyên Tây Tạng<sup>(8)</sup>. Ba khu vực ngày

nay vẫn là điểm nóng của sự xung đột giữa Ấn Độ và Trung Quốc là Aksai Chin ở điểm giao của biên giới ba nước Pakistan, Ấn Độ và Trung Quốc; Arunachal Pradesh ở sát biên giới Đông Bắc của Ấn Độ và Kashmir ở Tây Bắc Ấn Độ. Lịch sử của vấn đề này khá phức tạp, cũng như địa hình hiểm trở của khu vực này vậy. Tại hội nghị ba bên ở Shimla giữa Ấn Độ (hồi đó do Anh thống trị), Trung Quốc và Tây Tạng năm 1914, một hiệp định đã được ký kết giữa đại diện của Dalai Lama và Henry McMahon nhằm xác định biên giới giữa Tây Tạng và Ấn Độ, do vậy đã cho ra đời đường biên giới lấy tên là McMahon<sup>(9)</sup>. Đây là một hiệp định song phương; phía Trung Quốc không phản đối việc ký kết hiệp định giữa Niu Đêli và Lhasa vì lúc đó Bắc Kinh không quan tâm tới tuyến biên giới này; Trung Quốc chỉ lo ngại về giới tuyến của họ với phía Đông Tây Tạng. Sau khi Ấn Độ giành được độc lập và Trung Quốc kiểm soát được Tây Tạng, phía Trung Quốc đã cố gắng thuyết phục Ấn Độ rằng nước Anh là một nước đế quốc, do vậy tất cả các hiệp định hoặc hiệp ước đã được ký kết với Anh đều là những "hiệp ước theo chủ nghĩa đế quốc". Vì thế một nước Trung Quốc mới không thể chấp nhận đường McMahon, vốn là ranh giới của chủ nghĩa đế quốc. Thủ tướng Nehru nhất trí cho rằng nước Anh là chủ nghĩa đế quốc song ông vẫn ủng hộ ranh giới McMahon. Trong những năm sau đó, hai nước đã trao đổi hàng trăm thư, bản ghi nhớ khẳng định lập trường của mình. Năm 1993, trong thời gian Thủ tướng V. Narasimha Rao cầm quyền, hai nước đã

ký một Hiệp định về duy trì hòa bình và sự yên tĩnh dọc đường ranh giới kiểm soát thực tế (LAC) tại khu vực biên giới Trung - Ấn và thực thi các cơ chế nhằm tránh khả năng leo thang về các vụ vi phạm biên giới. Tuy nhiên, vẫn không có dấu hiệu khả quan giữa hai nước về việc sớm đạt được một giải pháp cho bất đồng biên giới Trung - Ấn mặc dù hai nước vẫn tiếp tục các cuộc thương lượng và bất chấp mối quan hệ kinh tế, ngoại giao, chính trị và thậm chí cả quân sự ngày càng gia tăng giữa hai quốc gia.

Bên cạnh tranh chấp biên giới, quan hệ Trung - Ấn còn gặp phải một loạt những vấn đề nhạy cảm khác, như mối quan hệ giữa Datlai Latma, lãnh tụ tinh thần của người Tây Tạng với Ấn Độ. Trong lịch sử, những năm 1950, khi Trung Quốc đưa quân vào Tây Tạng, Datlai Latma đã chạy sang Ấn Độ và được phía Ấn Độ giúp đỡ, từ đó, vấn đề Tây Tạng trở thành một trong những nguyên nhân gây bất đồng giữa Trung Quốc và Ấn Độ, một vấn đề rất nhạy cảm trong quan hệ hai nước.

Quan hệ song phương giữa Ấn Độ và Trung Quốc tất nhiên không thể tách rời khỏi tình hình chung của thế giới và những quan hệ của mỗi bên với những nước khác. Sự cạnh tranh giữa họ không chỉ thể hiện trong mối bang giao trực tiếp mà còn tiềm tàng hay rõ nét trong các quan hệ khác, song phương hoặc đa phương. Trung Quốc hiện đang rất chú ý phân tích và nghiên cứu những động thái của mối quan hệ Mỹ - Ấn liên quan đến vấn đề hợp tác hạt nhân dân sự. Mối quan hệ ngày càng thắt chặt giữa Niu Đêli và Washington cho thấy rõ vai trò

ngày càng tăng của Ấn Độ trong bản cơ chiến lược của Mỹ. Điển hình là việc Mỹ lôi kéo Ấn Độ tham gia vào liên minh 4 nước Mỹ - Nhật - Úc - Ấn mà mục tiêu không ngoài nhằm kiềm chế Trung Quốc<sup>(10)</sup>. Ngược lại, phía Ấn Độ cũng hết sức dè chừng với Trung Quốc vì mối quan hệ thân thiết của nước này đối với Pakistan, một quốc gia thù địch với Ấn Độ. Trong khi mối quan hệ giữa Ấn Độ và Pakistan luôn trong tình trạng nghi kỵ lẫn nhau, hai nước lại đang tranh chấp vùng đất Kashmir thì Trung Quốc lại có lập trường ủng hộ Pakistan trong vấn đề này, đồng thời thực hiện chính sách "tay dấm tay xoa" trong mối quan hệ với Ấn Độ và Pakistan. Trên một mặt trận khác, sự cạnh tranh giữa hai nước cũng được thể hiện rõ nét trong mối quan hệ với khu vực Đông Nam Á. Hiện cả Trung Quốc và Ấn Độ đang ra sức tăng cường ảnh hưởng của mình ở khu vực này. Trung Quốc thực hiện chiến lược biển đảo, ý đồ tiến xuống phía Nam, kiểm soát biển Đông. Trong khi Ấn Độ cũng đang thực hiện chính sách hướng Đông, với trọng tâm là thúc đẩy quan hệ với các nước ASEAN. Do đó, có thể thấy sự va chạm giữa hai bên là điều khó có thể tránh khỏi. Năm 2002, Trung Quốc và ASEAN ký kết hiệp định hợp tác kinh tế khung, bước đầu xây dựng khu vực tự do thương mại (FTA) cho năm 2010, thì Ấn Độ cũng ký với ASEAN cuối năm 2003 một hiệp ước khung để xây dựng một FTA cho năm 2011. Hai nước cũng thúc đẩy nhiều dự án hợp tác tiểu vùng khác với các nước ASEAN, có thể kể đến các dự án như Diễn đàn hợp tác sông Hằng - sông Mê Kông (MGC) được sáu

nước Ấn Độ, Myanmar, Việt Nam, Lào, Campuchia và Thái Lan thông qua tại Viênchăn tháng 11-2000. Đối với Ấn Độ, lợi ích của MGC là tạo cầu nối giữa vùng Đông Bắc của Ấn Độ còn kém phát triển với các nước ven sông Mê Kông. Nhưng quan trọng nhất là các nước này là cửa ngõ cho Ấn Độ đến với cả vùng Thái Bình Dương. Do đó không ngạc nhiên khi vài tháng trước khi bản Tuyên bố Viênchăn được ký kết, Trung Quốc cũng ký với Lào, Thái Lan và Myanmar một "Thỏa hiệp vận tải trên sông Lan Thương - Mê Kông". Đặc biệt, mối quan hệ với Myanmar cũng thể hiện rất rõ sự cạnh tranh ảnh hưởng giữa hai nước Trung - Ấn. Trung Quốc xây một con đường nối Yangon với miền nam Vân Nam, mở ra tuyến đường bộ trực tiếp từ miền Nam Trung Quốc đến Vịnh Bengal. Về mặt chiến lược, Myanmar đã rơi vào vùng ảnh hưởng của Trung Quốc. Cùng mục đích như vậy, Ấn Độ cũng xích lại gần Myanmar. Năm 1992, Ấn Độ quyết định áp dụng đường lối "giao lưu xây dựng" của ASEAN đối với chính quyền quân sự ở Yangon, không chống lại việc Myanmar xin trở lại phong trào Không liên kết, ký với Myanmar năm 2002 dự án xây một con đường xuyên qua Myanmar, nối liền Ấn Độ bằng đường bộ đến Thái Lan, và qua đó đến cả vùng biển Đông. Ngoài con đường dài 1400 km này, Ấn Độ, Myanmar và Thái Lan còn có nhiều dự án khác, như xây cảng nước sâu ở Dawei ở Myanmar để phục vụ cả ba nước. Có thể nói, Myanmar là một thí dụ cụ thể của chiến lược cân bằng: Trung Quốc xây cảng ở Thiwala thì Ấn Độ xây cảng ở Dawei; Trung Quốc xây đường để

tiến ra Ấn Độ Dương thì Ấn Độ cũng xây đường để tiến ra biển Đông ở Thái Bình Dương. Như vậy, có thể nói trong lúc tăng cường hợp tác song phương và triển khai chính sách đối ngoại của mình, hai nước Trung - Ấn chắc chắn khó tránh khỏi những va chạm và hai nước đang cạnh tranh quyết liệt để giành lợi thế trước đối thủ.

### Kết luận

Nhìn lại sự phát triển của Trung Quốc - Ấn Độ và mối quan hệ giữa hai cường quốc này trong thời gian qua, có thể thấy đây là hai quốc gia có vai trò ngày càng quan trọng trong cục diện thế giới hiện nay. Thực tế cho thấy, để quan hệ hai nước tiếp tục có những bước phát triển mới, vấn đề mấu chốt nhất hiện nay là hai nước cần đạt được tiến bộ trong việc giải quyết tranh chấp biên giới và giải toả được những nghi kỵ về ý đồ chiến lược của nhau, đồng thời tránh việc bị lôi kéo vào các liên minh với mục tiêu kiềm chế đối phương. Có thể dự đoán, trong những năm tới, quan hệ hai nước sẽ tiếp tục đi theo chiều hướng vừa hợp tác vừa cạnh tranh, từng bước xây dựng lòng tin, cải thiện mối quan hệ song phương, tăng cường hợp tác trên trường quốc tế. Tuy nhiên, do đều là hai cường quốc có thực lực nên những mâu thuẫn chiến lược, sự cạnh tranh ảnh hưởng giữa hai bên là không thể tránh khỏi. Và khó có thể nghi ngờ khi cho rằng, Đông Nam Á sẽ là địa bàn mà hai nước này triển khai chính sách tranh giành ảnh hưởng của mình. Trong bối cảnh đó, lựa chọn một chính sách cân bằng như thế nào để phát huy vai trò chủ động của ASEAN, đồng thời tranh

thủ được các dự án hợp tác do Trung Quốc và Ấn Độ mang lại đối với từng nước thành viên, sẽ là một lựa chọn mà khối nước này cần phải xem xét.

### CHÚ THÍCH:

- (1) 50 năm quan hệ Trung - Ấn
- (2) Mối quan hệ Trung - Ấn trong thế kỷ XXI, TLTKCN 25-11-2007
- (3) Mối quan hệ Trung - Ấn trong thế kỷ XXI- TLTKCN 25-11-2007
- (4) Tài liệu của Ngân hàng thế giới WB
- (5) Tân hoa xã, ngày 7-7-2006
- (6) Quan hệ hợp tác và cạnh tranh Trung-Ấn trong thế giới đa cực - Tạp chí Thời đại
- (7) Quan hệ Trung - Ấn năm 2007, TLTKĐB 24-12-2007
- (8) CIA, The World Factbook.
- (9) Quan hệ hợp tác và cạnh tranh Trung - Ấn trong thế giới đa cực - Tạp chí Thời đại

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- (1) Quan hệ quốc tế những năm đầu thế kỷ XII, Nxb Lý luận chính trị, 2005
- (2) An ninh Đông Bắc Á, TTXVN, Tài liệu tham khảo số tháng 7-2005.
- (3) Tài liệu tham khảo TTXVN, tháng 12-2007, tháng 1-2008.
- (4) Tâm điểm châu Á, báo Nhân dân ngày 25-12-2007.
- (5) Quan hệ hợp tác và cạnh tranh Trung-Ấn trong thế giới đa cực - Tạp chí Thời đại,
- (6) Batabyal, Anindya, "Balancing China in Asia: A Realist Assessment of India's Look East Strategy", *China Report*, 2006.
- (7) Guihong, Zhang, "Sino-Indian Security Relations: Bilateral Issues, External Factors and Regional Implications", *South Asian Survey*, 2005.
- (8) Hong, Zhao, "India and China: Rivals or Partners in Southeast Asia?" *Contemporary South East Asia*, vol. 29, No1, 2007.